

Thứ hai ngày 01/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động: VĐCB: Bò trườn qua vật cản(VĐM) TCVĐ: Nu na nu nống</p>	<p>1. Kiến thức - Trẻ biết tên bài tập Bò trườn qua vật cản - Trẻ biết chơi trò chơi “Nu na nu nống”</p> <p>2. Kỹ năng - Trẻ biết khéo léo phối hợp chân tay nhịp nhàng bò trườn qua vật cản - Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi nu na nu nống - Phát triển tố chất khéo léo</p> <p>3. Thái độ - Trẻ mạnh dạn tham gia tập luyện - Trẻ hứng thú</p>	<p>1. Đồ dùng của cô - Phòng nhóm rộng sạch sẽ - Vạch chuẩn, 2 chấn gấp cao khoảng 15-20 cm. - Nhạc: KĐ, BTPCT, HT.</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ - Ghế ngồi - Trang phục của cô và trẻ gọn gàng. - Bông tay</p>	<p>1. Ổn định tổ chức - Cô và trẻ hát “Rửa mặt như mèo” -Trò chuyện về bài hát</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức 2.1. Khởi động: (Tập trên nền nhạc) - Cho trẻ đi thành vòng tròn (Cô đi cùng chiều với trẻ) Kết hợp các kiểu đi: Đi thường, Đi nhanh, đi thường, Chạy chậm, đi thường, Dừng lại đứng thành vòng tròn</p> <p>2.2. Trọng động * BTPCT: (Tập trên nền nhạc) - ĐT 1: Tay vai: Hai tay đưa lên cao, hạ xuống (6Lx 2N) - ĐT 2: Bụng lườn: Quay sang hai bên (4Lx2N) - ĐT 3: Chân: Nhấc chân lên, hạ xuống.(6Lx2N)</p> <p>* VĐCB : Bò trườn qua vật cản - Cô giới thiệu tên bài tập: Bò trườn qua vật cản - Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích - Cô làm mẫu lần 2: kết hợp phân tích (TTCB: hai tay chống trước vạch xuất phát chân khụy áp sát nền khi có hiệu lệnh bò trẻ bò chân nọ tay kia khi đến vật cản thì trườn qua vật cản chống 2 tay qua vật cản vấp một chân qua rồi trườn người qua bò tiếp khoảng 2m đứng dậy đi về chỗ) - Cho một trẻ lên tập thử .(Nếu trẻ thực hiện được thì cho cả lớp tập. Nếu trẻ chưa thực hiện được thì cô tập lại và nhấn mạnh lại bài tập) - Cho Trẻ lần lượt lên tập + Lần 1: Cho 1- 2 trẻ tập/ 1 lần</p>

	<p>chơi trò chơi cùng cô và các bạn</p>		<ul style="list-style-type: none"> + Lần 2 : Cho 3 - 4 trẻ tập/ 1 lần + Lần 3: Chia thành 2 nhóm lên tập nối tiếp nhau - Cô hỏi trẻ lại tên bài tập và nhắc lại tên bài tập - Gọi 1 trẻ khá lên tập lại 1 lần * TCVD:Nu na nu nống - Cô giới thiệu tên trò chơi nu na nu nống - Trẻ nhắc lại tên trò chơi -Cô nêu cách chơi,luật chơi - Cho trẻ chơi 3 – 4 lần - Nhận xét trẻ chơi 2.3. Hồi tĩnh: (Tập trên nền nhạc chim mẹ chim con) - Cho trẻ làm các chú chim bay nhẹ nhàng 3. Kết thúc: - Cho trẻ ngồi thư giãn
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>			
<p>Chỉnh sửa</p>			

Thứ ba ngày 02/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động nhận biết: NBTN: Con thỏ</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ biết tên gọi., đặc điểm nổi bật, ích lợi của con thỏ: Có đầu, mình, 4 chân, có đuôi ngắn. Ở đầu có 2 tai dài, có 2 mắt tròn, có miệng, có mũi. Thỏ có lông màu trắng mềm mượt, chạy nhanh, nhảy xa.... 2. Kỹ năng: - Trẻ nghe hiểu và trả lời đúng nội dung các câu hỏi của cô, phát âm rõ tiếng, mạch lạc. - Rèn kỹ năng phát âm, phát</p>	<p>1. Đồ dùng của cô: - Hình ảnh Con thỏ - Nhạc bài hát: Trời nắng trời mưa. - Que chỉ, chuông. - Vi deo về con thỏ các loại 2. Đồ dùng của trẻ: - Tâm thế sẵn sàng vào giờ học. - Lô tô con thỏ</p>	<p>1. Ổn định tổ chức - Cô và trẻ cùng chơi TC: Con thỏ - Trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức 2.1: NBTN con thỏ: - Các con ơi đây là con gì?(Con thỏ) Cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân trẻ nói. - Con thỏ có lông màu gì? (Màu trắng) - Cô chỉ vào đầu thỏ và hỏi trẻ: Cái gì đây?(đầu thỏ) + Trên đầu thỏ có gì? (Đôi tai thỏ, đôi mắt thỏ, cái miệng, cái mũi...) + Thỏ thích ăn gì các con?(thỏ thích ăn các loại rau củ, nhất là cà rốt) - Cô chỉ vào phần mình hỏi trẻ. + Đây là phần gì của con thỏ?(mình thỏ) + Phía dưới mình thỏ có gì?(Chân thỏ). Chân thỏ giúp thỏ làm gì? + Thỏ còn có gì đây?(Phần đuôi) + Đuôi thỏ như thế nào?(Đuôi thỏ ngắn) => Cô khái quát lại: Đây là con thỏ. Thỏ có đôi tai rất dài và tinh, mắt thỏ tròn xoe và rất đáng yêu. Hai chân giúp thỏ chạy, nhảy rất nhanh đẩy các con ạ. - Cho trẻ làm thỏ nhảy về phía trước, nhảy về chỗ. + Thỏ thường sống ở đâu? =>Thỏ thường sống trong rừng nhưng cũng có con thỏ được nuôi trong gia đình.</p>

	<p>triển vốn từ cho trẻ.</p> <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chủ động tham gia vào hoạt động chơi tập cùng cô và bạn. - Trẻ biết yêu thương, chăm sóc con vật nuôi 		<p>* <i>Giáo dục trẻ:</i> Lớp mình có nhà bạn nào nuôi thỏ không? Để thỏ mau lớn thì các con phải làm gì?(Cho thỏ ăn và uống nước). Thỏ là một con vật rất dễ thương hàng ngày các con hãy giúp bố mẹ cho thỏ ăn và uống nước nhé.</p> <p>+ Ngoài thỏ trắng, các con còn biết con thỏ màu gì nữa? Để biết thỏ còn có bộ lông màu gì nữa cô mời lớp mình cùng nhìn lên màn hình nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem video về các loại thỏ. <p>2.2. Trò chơi củng cố.</p> <p>* TC1: Thi xem ai nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi - Cách chơi: Cô nói tên con vật hoặc bộ phận nào thì trẻ chỉ vào bộ phận đó và nói to tên bộ phận đó <p>* TC2: Về đúng chuồng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi - Cách chơi: Vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh tìm chuồng thì trẻ sẽ mang những chú thỏ về đúng chuồng. <p>3. Hoạt động: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ về lớp kết hợp vận động theo bài hát: "Trời nắng trời mưa"
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>			
<p>Chỉnh sửa</p>			

Thứ tư ngày 03/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc: DH: Gà trống, mèo con, cún con TCÂN: Vũ công nhí</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ biết tên bài hát, hiểu nội dung bài hát "Gà trống, mèo con, cún con". - Trẻ biết tên trò chơi âm nhạc.</p> <p>2. Kỹ năng: - Trẻ hát được theo cô từ đầu đến cuối bài hát, hưởng ứng cùng cô. - Trẻ biết hát đúng lời, hát đúng giai điệu. - Trẻ biết cách chơi trò chơi âm nhạc</p> <p>3. Thái độ: - Trẻ thích hát, thích tham gia các hoạt động</p>	<p>1. Đồ dùng của cô: - Nhạc bài hát: "Gà trống, mèo con, cún con". - Hình ảnh một số các con vật trên máy. - Xắc xô. - Mũ âm nhạc, mũ chúp kín.</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ: - Ghế ngồi. - Xắc xô, mõ, phách, trống...</p>	<p>1. Ổn định tổ chức: - Cô và trẻ chơi trò chơi "Bắt chước tiếng kêu các con vật" + Cô và các con vừa chơi trò chơi gì? - Cô trò chuyện dẫn dắt vào bài.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức: 2.1. NDTT: Dạy hát: "Gà trống, mèo con, cún con" của tác giả Thế Vinh - Cô giới thiệu tên bài hát: "Gà trống, mèo con, cún con". - Cô hát cho trẻ nghe lần 1: Kết hợp cử chỉ điệu bộ. - Cô vừa hát bài hát gì? - Cô hát lần 2: Hát to rõ ràng kết hợp với nhạc. + Bài hát nói về con vật gì? + Giới thiệu nội dung bài hát: Bài hát nói đến các con vật nuôi trong gia đình, chúng rất có ích cho con người như cún con canh giữ nhà, mèo bắt chuột, gà trống gọi người thức dậy. - Giáo dục: Biết yêu quý và chăm sóc các con vật nuôi. - Cô hát lần 3: Cho trẻ nghe kết hợp với nhạc. - Cô bắt nhịp trẻ hát cùng cô 2-3 lần. - Cô chú ý lắng nghe, sửa sai về từ và giai điệu bài hát. - Cô khen ngợi, động viên khuyến khích trẻ. - Mời tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát.</p> <p>2.2. TCÂN: Vũ công nhí - Cô giới thiệu trò chơi, hướng dẫn cách chơi: Cô mở nhạc cho trẻ vận động theo tiết tấu nhanh chậm của bài nhạc. Khi nhạc dừng thì đứng lại - Cho trẻ chơi 2-3 lần</p>

	<p>cùng cô. - Giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc các con vật nuôi.</p>		<p>- Cô nhận xét trẻ chơi. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tiết học - Cho trẻ nối đuôi nhau vòng quanh lớp</p>
Đánh giá/ Nhận xét			
Chỉnh sửa			

Thứ năm ngày 04/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen văn học: Truyện: Sinh nhật của thỏ con (Đa số trẻ chưa biết)</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ biết tên truyện “Sinh nhật của Thỏ con”, tên các nhân vật trong câu chuyện: Thỏ con, Mèo con, Vịt con, Chó đốm. - Trẻ biết nội dung câu chuyện 2. Kỹ năng: - Trẻ bắt chước được tiếng kêu, vận động của một số con vật: Mèo con kêu “meo meo”; Vịt con kêu “vít vít”; Chó đốm “gâu gâu”. - Trẻ nghe cô kể chuyện:</p>	<p>1. Đồ dùng của cô: - Mô hình sa bàn rối các nhân vật (Thỏ con, Mèo con, Vịt con, Chó đốm) trong câu chuyện. - Mũ thỏ - Nhạc nền kể chuyện, nhạc thỏ đi tắm nắng, - Nhạc bài hát chúc mừng sinh nhật, 1 bánh sinh nhật. 2. Đồ dùng của trẻ: - Mũ mèo, mũ vịt, mũ chó đốm, mũ thỏ.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức: - Cô và trẻ chơi TC: "Con thỏ" - Cô trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài học. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: 2.1. Cô giới thiệu tên chuyện : “Sinh nhật của thỏ con” 2.2. Cô kể chuyện: - Cô kể lần 1: Kể bằng cử chỉ, điệu bộ. + Cô kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì? + Trong truyện có những nhân vật nào? - Cô kể lần 2: Kết hợp hình ảnh minh họa trên máy tính. Giới thiệu nội dung câu chuyện. + Cô kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì? + Trong truyện có những ai? 2.3. Đàm thoại, trích dẫn, giảng giải nội dung <i>Trích dẫn: "Hôm nay ... hạnh phúc lắm!"</i> - Thỏ con đã mời ai đến dự sinh nhật đầu tiên? <i>Trích dẫn: "Thỏ con gặp bạn Mèo con... bạn tới dự nhé!"</i> - Mèo con nói gì với Thỏ? <i>Trích dẫn: "Thỏ con gặp bạn Vịt con ..., bạn tới dự nhé!"</i> - Vịt con trả lời như thế nào? <i>Trích dẫn: "Thỏ con gặp bạn Chó đốm..., bạn tới dự nhé!"</i> - Chó đốm nói gì với Thỏ con? <i>Trích dẫn: "Tối hôm đó... hạnh phúc lắm!"</i> - Khi tới dự sinh nhật, các bạn Mèo con, Vịt con, Chó đốm cùng nói gì? - Nếu được đi sinh nhật Thỏ con, con sẽ nói như thế nào?</p>

	<p>Chăm chú, tập trung.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời rõ ràng câu hỏi của cô. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú nghe cô kể chuyện - Giáo dục trẻ biết quan tâm, yêu thương và chia sẻ niềm hạnh phúc với các bạn 		<ul style="list-style-type: none"> * Giáo dục trẻ biết chơi đoàn kết, yêu thương chia sẻ với các bạn. - Cô cho trẻ đứng lên bắt chước tiếng kêu, động tác của Mèo con, Vịt con, Chó đốm. - Lần 3: Diễn đối: " Sinh nhật của gấu con" + Cô cho trẻ nhắc lại tên truyện. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học và cho trẻ ra ngoài chơi.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>			
<p>Chỉnh sửa</p>			

Thứ sáu ngày 05/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động tạo hình: Dán tai thỏ (Tiết mẫu)	1. Kiến thức: - Trẻ biết dán tai thỏ đúng vị trí - Trẻ biết chấm hồ vào chấm tròn và dán. 2.Kỹ năng - Trẻ có kỹ năng chấm hồ, dán tai thỏ đúng vị trí - Trẻ nhận biết được các bộ phận của con thỏ. 3.Thái độ - Trẻ biết yêu quý, giữ gìn sản phẩm	1. Đồ dùng của cô - 3 bức tranh mẫu - Hồ, khăn lau tay. -Nhạc bài: trời nắng, trời mưa 2. Đồ dùng của trẻ - Mỗi trẻ 1 bức tranh vẽ con thỏ nhưng thiếu tai, 2 cái tai thỏ - Hồ dán, khăn lau tay, hình ảnh con thỏ - Quần áo gọn gàng sạch sẽ	1. Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ xem hình ảnh con thỏ - Cô trò chuyện với trẻ về con thỏ - Trò chuyện dẫn dắt vào bài 2.Phương pháp, hình thức tổ chức 2.1. Quan sát tranh mẫu - Cho trẻ xem tranh mẫu hỏi trẻ + Bức tranh vẽ bạn nào? + Bạn thỏ có màu gì? + Bạn thỏ bị thiếu mất cái gì? + Vậy hôm nay chúng mình sẽ dán thêm tai vào cho các chú thỏ nhé 2.2. Cô làm mẫu - Cô dán mẫu cho trẻ xem - Cô vừa dán vừa giải thích cho trẻ cách dán 2.3. Trẻ thực hiện - Cô cho trẻ dán : cô nhắc trẻ dán tai thỏ lên trên đầu bạn thỏ, chấm hồ ít thôi dán ko làm dây hồ ko làm bẩn bức tranh, chấm hồ bằng tay phải, - Trong quá trình trẻ thực hiện, cô hỏi trẻ + Con đang làm gì? con dán cái gì? + Con chấm hồ bằng tay nào? + Con thấy bạn thỏ có đôi tai ntn? + Con có thích bạn thỏ ko? - Cô động viên, khích lệ trẻ 2.4. Nhận xét sản phẩm

			<ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ tự nhận xét bài của nhau:+ Con thích bức tranh nào?+ Bạn đã dán gì?- Cô nhận xét, khen ngợi những sản phẩm đẹp và động viên khuyến khích những trẻ chưa chăm học , cô khen ngợi, động viên chung <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ chơi trò chơi: Trời nắng, trời mưa
Đánh giá/ Nhận xét			
Chỉnh sửa			

Thứ hai ngày 08/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động: VĐCB: Bò trườn qua vật cản(VĐÔ) TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ nhớ tên bài tập bò trườn qua vật cản - Trẻ biết chơi trò chơi “Kéo cưa lừa xẻ” - củng cố kiến thức bò trườn qua vật cản 2. Kỹ năng - Trẻ có kỹ năng phối hợp chân tay nhịp nhàng bò trườn qua vật cản - Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi Kéo cưa lừa xẻ - Phát triển tố chất khéo léo 3. Thái độ - Trẻ mạnh</p>	<p>1. Đồ dùng của cô - Phòng nhóm rộng sạch sẽ - Vạch chuẩn, 2 chấn gấp cao khoảng 15-20 cm. - Nhạc: KĐ, BTPCT, HT. 2. Đồ dùng của trẻ - Ghế ngồi - Trang phục của cô và trẻ gọn gàng. - Bông tay</p>	<p>1. Ổn định tổ chức: - Cô và trẻ cùng hát bài: “Tập thể dục buổi sáng” - Trò chuyện về nội dung bài hát. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: 2.1. Khởi động: (Tập trên nền nhạc bài hát Đoàn tàu nhỏ xíu) Cho trẻ đi thành vòng tròn (Cô đi cùng chiều với trẻ) Kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi nhanh, đi thường, chạy chậm, đi thường, dừng lại đứng thành vòng tròn 2.2. Trọng động: * BTPTC: (Tập trên nền nhạc bài hát Năng sớm) - ĐT 1: Tay vai: Hai tay đưa lên cao, hạ xuống (6Lx2N) - ĐT 2: Bụng lườn: Quay sang hai bên (4Lx2N) - ĐT 3: Chân: Nhấc chân lên, hạ xuống.(6Lx2N) * VĐCB: Bò trườn qua vật cản. - Cô hỏi trẻ lại tên bài tập: Bò trườn qua vật cản. - Mời một trẻ lên tập. Cô quan sát và cho trẻ nhận xét - Cô tập mẫu lần kết hợp phân tích (TTCB: Hai tay chống trước vạch xuất phát chân khụy áp sát nền khi có hiệu lệnh bò trẻ bò chân nọ tay kia khi đến vật cản thì trườn qua vật cản chống 2 tay qua vật cản vấp một chân qua rồi trườn người qua bò tiếp khoảng 2m đứng dậy đi về chỗ) - Cho Trẻ lần lượt lên tập + Lần 1: Cho 2- 4 trẻ tập/ 1 lần + Lần 2 : Thi đua giữa hai đội. - Cô hỏi trẻ lại tên bài tập và nhắc lại tên bài tập.</p>

	<p>dạn tham gia tập luyện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú chơi trò chơi cùng cô và các bạn 		<p>* TCVD: Kéo cưa lừa xẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần - Nhận xét trẻ chơi. <p>2.3. Hồi tĩnh: (Tập trên nền nhạc chim mẹ chim con)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ làm các chú chim bay nhẹ nhàng. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét khen trẻ.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>			
<p>Chỉnh sửa</p>			

Thứ ba ngày 09/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động nhận biết: NBPB Một và nhiều (MT19)</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ nhận biết và phân biệt số lượng (một - nhiều) các con vật qua tên gọi, màu sắc, kích thước. - Ôn màu đỏ - vàng, kích thước to- nhỏ. - Trẻ biết tạo nhóm một - nhiều. 2. Kỹ năng - Trẻ nhận biết và trả lời được số lượng (một - nhiều) các loại con vật qua tên gọi và màu sắc, kích thước. - Trẻ phân biệt màu đỏ, vàng,</p>	<p>1. Đồ dùng của cô - 1 gà mẹ, nhiều gà con! con chó mẹ, nhiều con chó con - 1 con ong, nhiều con bướm. Nhiều bông hoa màu đỏ, một bông hoa màu vàng 2. Đồ dùng của trẻ: - Một số cá to nhỏ, màu sắc khác nhau.</p>	<p>1. Ôn định tổ chức - Cô gọi trẻ lại gần chơi trò chơi “ Bắt trước tiếng kêu con vật” - Dẫn dắt trẻ vào bài. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức 2.1. Nhận biết số lượng một- nhiều qua tên gọi, kích thước - Cô bật nhạc “Đàn gà trong sân”. + Đây là con gì? Vì sao con biết đây là gà mẹ? + Gà mẹ đâu? + Còn đây là con gì? + Gà con như thế nào? + Có mấy Gà con? Cô đếm mẫu: 1. 1,2, nhiều Gà con) => Cứ hơn 2 được gọi là nhiều đây cá con ạ + Có mấy con gà mẹ? Mấy con gà con? + Gà mẹ có mấy? Gà con có mấy? + Con Gà nào có 1? Con Gà nào có nhiều? + Một Gà mẹ đâu? Nhiều Gà con đâu? => Cô chốt KT: Có 1 Gà mẹ và có nhiều Gà con. 2.2. Nhận biết số lượng một và nhiều qua tên gọi và màu sắc + Con nào tới chơi với gia đình nhà Gà? + Con chó đâu? Có + Con chó có 1? Con chó nào có nhiều? => Cô chốt KT: trên vườn có 1 con chó mẹ và nhiều con chó con</p>

	<p>phân biệt các con vật to – nhỏ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng cô tạo ra các sản phẩm có số lượng một – nhiều - Rèn khả năng ghi nhớ có chủ định cho trẻ. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú tham gia vào giờ học 		<p>2.3. Luyện tập củng cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi 1: Nói nhanh đoán đúng. - Bé cho cô biết trong vườn có mấy con ong, mấy con bướm. - Con nào có 1, con nào có nhiều. <p>* Trò chơi hái hoa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bông hoa màu nào có 1, bông hoa màu nào có nhiều. - Cả lớp chú ý hái cho cô 1 bông hoa màu đỏ và nhiều bông hoa màu xanh. <p>3. Kết thúc :</p> <p>Nhận xét tuyên dương</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>			
<p>Chỉnh sửa</p>			

Thứ tư ngày 10/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Âm nhạc: DH: Cá vàng bơi TCÂN: Tai ai tinh	1. Kiến thức - Trẻ biết tên bài hát “Cá vàng bơi” tác giả Hà Hải. - Trẻ hiểu nội dung bài hát. - Trẻ biết làm một số động tác vận động cùng cô 2. Kỹ năng - Trẻ thuộc lời bài hát - Trẻ biết hát với tư thế tự nhiên thoải mái - Trẻ biết hát giai điệu lời ca cùng với cô - Trẻ có kỹ năng nhún nhảy, vận động theo lời bài hát	1. Đồ dùng của cô - Nhạc bài hát: “Cá vàng bơi”, “Đàn vịt con” 2. Đồ dùng của trẻ - Ghế ngồi	1. Ổn định tổ chức - Cô cho trẻ xem video đàn cá bơi - Cô trò chuyện dẫn dắt vào bài. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức 2.1. Dạy hát "Cá vàng bơi" tác giả Hà Hải - Cô giới thiệu tên bài hát “Cá vàng bơi”, tác giả Hà Hải. - Cô hát lần 1: Chính xác giai điệu lời ca kết hợp cử chỉ điệu bộ - Hỏi trẻ tên bài hát: + Cô vừa hát bài hát gì? - Cô hát lần 2: (Minh họa) + Cô vừa hát cho các con nghe bài gì? - Cô giảng giải nội dung bài hát : - Giáo dục - Tổ chức dạy trẻ hát: + Dạy trẻ hát theo cô cả bài. + Cô cho trẻ hát với hình thức đan xen lẫn nhau giữa tổ, nhóm, cá nhân (Cô sửa sai cho trẻ) + Cả lớp hát lại bài hát 1 lần 2.2. TCÂN: Tai ai tinh - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cách chơi: Cô sẽ cho cả lớp trốn cô và cô gõ nhạc cụ, ai giỏi là người đoán chính xác tên nhạc cụ cô vừa sử dụng - Trẻ chơi cùng cô 2 – 3 lần. 3. Kết thúc - Cho trẻ nối đuôi nhau đi vòng quanh lớp

	3. Thái độ - Trẻ thích hát cùng cô - Trẻ tích cực tham gia hoạt động		
Đánh giá/ Nhận xét			
Chỉnh sửa			

Thứ năm ngày 11/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen văn học: Thơ: Rong và cá (Đa số trẻ chưa biết)</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả - Trẻ biết nội dung bài thơ: Nói về vẻ đẹp của rong và cá dưới hồ nước 2. Kỹ năng: - Biết trả lời đầy đủ, rõ ràng câu hỏi của cô. - Trẻ đọc thuộc bài thơ, đọc thơ rõ lời. 3. Thái độ: - Trẻ chú ý lắng nghe cô đọc thơ. - GD bảo vệ môi trường nước.</p>	<p>1. Đồ dùng của cô: - Nhạc bài hát: "Cá vàng bơi" - Powerpoint bài thơ. 2. Đồ dùng của trẻ: - Ghế ngồi. - Tâm thế trẻ sẵn sàng vào giờ học.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức: - Cô cho trẻ hát bài hát "Cá vàng bơi" - Cô trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: 2.1. Cô đọc diễn cảm: - Cô giới thiệu tên bài thơ - Cô đọc diễn cảm bài thơ lần 1: Hỏi trẻ tên bài thơ? - Cô đọc diễn cảm bài thơ lần 2 + Tranh minh họa nội dung bài thơ + Hỏi trẻ: Tên bài thơ? + Cô giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về vẻ đẹp của rong và cá dưới hồ nước 2.2. Đàm thoại, trích dẫn: - Cô vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ do ai sáng tác? - Cô rong có màu gì? Trích dẫn: "Có cô.....tơ nhuộm" + Cô rong xanh ở đâu? Trích dẫn: "Giữa hồ ... uốn lượn" + Trong hồ còn có đàn gì? + Đàn cá có màu sắc như thế nào? + Đàn cá làm gì quanh cô rong? - Lần 3: Kết hợp giáo án Powerpoint. 2.3. Dạy trẻ đọc thơ: - Cả lớp đọc thơ cùng cô 2- 3 lần. - Cô cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc. (Khi trẻ đọc cô khuyến khích, động viên, chú ý sửa sai cho trẻ, rèn trẻ có năng khiếu</p>

			<p>và trẻ yếu)</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô đọc lại bài thơ 1 lần hoặc cho 1 trẻ khá đọc lại 1 lần.* GD trẻ không vứt rác xuống hồ nước- Cô và trẻ đọc lại bài thơ 1 lần.- Hỏi lại tên bài thơ <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô nhận xét, động viên khen ngợi trẻ.
Đánh giá/ Nhận xét			
Chỉnh sửa			

Thứ sáu ngày 12/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động tạo hình: Di màu làm mặt nước (Tiết mẫu)	1. Kiến thức: - Trẻ biết di màu làm mặt nước. - Biết cách cầm bút, chọn màu và di màu theo chiều ngang làm mặt nước. 2. Kỹ năng: - Củng cố kỹ năng cầm bút di màu theo chiều ngang cho trẻ. - Rèn kỹ năng lấy và cất đồ dùng cho trẻ. 3. Thái độ: - Trẻ học ngoan, hứng thú tham gia các hoạt động của cô. - Trẻ biết giữ	1. Đồ dùng của cô: - Tranh mẫu và tranh cô hướng dẫn mẫu - Nhạc bài “Cá vàng bơi” - Giá treo sản phẩm 2. Đồ dùng của trẻ: - Mỗi trẻ một vở tạo hình. - Bút sáp màu cho trẻ tô. - Bàn ghế cho trẻ ngồi.	1. Ổn định tổ chức: - Cô cho trẻ hát bài hát “Cá vàng bơi”. - trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: 2.1. Quan sát – đàm thoại: - Cô có bức tranh gì đây? - Con cá đang bơi ở đâu ? - Mặt nước ở phía nào của con cá? - Cô chọn màu gì để di màu? - Cô có di màu vào con cá không? => Để di màu làm mặt nước cô chọn màu xanh để di. Cô di màu theo chiều ngang từ trái sang phải. Cô di màu mịn đẹp và cô di màu chú ý không di màu vào con cá. 2.2. Cô làm mẫu: - Lần 1: Không giải thích. - Lần 2: Cô vừa di màu vừa phân tích: Đầu tiên cô chọn bút màu, sau đó cô cầm bút bằng tay phải tay trái cô giữ vở. Tiếp theo cô đặt bút sáp vào vở cô di màu theo chiều ngang. Các con chú ý cô di màu thật khéo không di màu vào con cá nhé. - Lần 3: Cô làm mẫu lần 3 nhấn mạnh ý chính: Khi di màu con cầm bút bằng tay phải, con di màu từ trái sang phải, không di màu vào con cá. + Con chọn màu gì để di màu mặt nước? Con cầm bút bằng tay nào? Khi di màu con đi như thế nào? Có di màu vào con cá không? Cho trẻ làm mẫu trên không cùng cô. 2.3. Trẻ thực hiện:

	<p>gìn sản phẩm của mình, của bạn.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ về nhóm thực hiện, nhắc trẻ về tư thế ngồi và cầm bút. - Trong khi trẻ thực hiện cô bao quát, hướng dẫn những trẻ còn lúng túng, khen ngợi trẻ làm tốt. <p>2.4. Trưng bày sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày. Con vừa di màu cái gì? Con di màu như thế nào? - Cô nhận xét, động viên, khuyến khích trẻ. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra ngoài chuyển hoạt động.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>			
<p>Chỉnh sửa</p>			

Thứ hai ngày 15/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động: VĐCB: Bật xa (10-20 cm) (VĐM) TCVĐ: Bắt bướm</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ biết tên bài tập "Bật xa" - Trẻ biết chơi trò chơi "Bắt bướm" 2. Kỹ năng: - Trẻ có kỹ năng bật xa 15- 20 cm - Trẻ biết phối hợp với nhau để chơi trò chơi - Phát triển tố chất sức mạnh cho trẻ. 3. Thái độ: - Trẻ tham gia tập luyện, chơi trò chơi</p>	<p>1. Đồ dùng của cô: - Phòng nhóm rộng sạch sẽ - Dòng suối rộng 15- 20 cm - Hai chú bướm - Nhạc bài : KĐ, BTPPC, HT 2. Đồ dùng của trẻ: - Ghế ngồi.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức: - Cô và trẻ chơi trò chơi: Chi chi chành chành - Trò chuyện dẫn dắt vào bài. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: 2.1. Khởi động: (Tập trên nền nhạc bài hát Đoàn tàu nhỏ xíu) - Cho trẻ đi thành vòng tròn (Cô đi cùng chiều với trẻ) Kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi nhanh, đi thường, chạy chậm, đi thường, dừng lại đứng thành vòng tròn. 2.2. Trọng động * BTPTC: (Tập trên nền nhạc bài hát Nắng sớm) - ĐT 1: Tay vai: Hai tay giơ lên cao hạ xuống. (4Lx 2N) - ĐT 2: Bụng lườn: Quay sang hai bên (4Lx2N) - ĐT 3: Chân: Đứng nhún chân (6Lx2N) * VĐCB: Bật xa (15-20cm) - Cô giới thiệu tên bài tập: Bật xa (15-20 cm) - Cô tập mẫu lần 1: Không phân tích. Hỏi trẻ tên bài tập? - Cô tập mẫu lần 2: Kết hợp phân tích TTCB Đứng tự nhiên , 2 tay chống hông. Khi có hiệu lệnh " Bật" cô nhún chân bật mạnh qua dòng suối. - Cho một trẻ lên tập thử .(Nếu trẻ thực hiện được thì cho cả lớp tập. Nếu trẻ chưa thực hiện được thì cô tập lại và nhấn mạnh lại bài tập) - Cho Trẻ lần lượt lên tập + Lần 1: Cho 2 trẻ tập/ 1 lần + Lần 2 : Cho 4 trẻ .</p>

			<ul style="list-style-type: none"> + Lần 3: Chia thành 2 nhóm lên tập cùng cô và các bạn - Củng cố: Cô hỏi lại tên vận động + Cho một trẻ khá lên tập lại . Cô nhắc lại tên bài tập * TCVD: Bắt bướm - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi - Cô hướng dẫn chơi mẫu. - Tổ chức cho trẻ chơi theo nhóm - Nhận xét trẻ chơi. <p>2.3. Hồi tĩnh (Trên nền nhạc chim mẹ chim con)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ làm các chú chim bay nhẹ nhàng <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét khen trẻ.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>			
<p>Chỉnh sửa</p>			

Thứ ba ngày 16/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động nhận biết: NBTN Con voi - con khỉ (MT27)	1. Kiến thức: - Trẻ biết tên, đặc điểm, môi trường sống của con voi, con khỉ. - Cung cấp từ mới "Con voi, con khỉ". 2. Kỹ năng: - Trẻ nói được câu đơn, câu ghép đơn giản. Biết sử dụng từ mới trong câu chọn vẹn. - Trẻ trả lời được câu hỏi của cô. 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.	1. Đồ dùng của cô: - Hình ảnh con voi, con khỉ - Nhạc bài hát " Voi làm xiếc" - Lô tô con voi, con khỉ. 2. Đồ dùng của trẻ: - Mỗi trẻ 1 rổ trong đó có lô tô con voi, con khỉ.	1. Ổn định tổ chức: - Cô và trẻ hát bài " Đố bạn" - Trò chuyện dẫn dắt vào bài. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: 2.1. HĐ NBTN: Con voi – Con khỉ (ĐGMT: 27) * Con voi - Cô cho trẻ quan sát hình ảnh con voi và hỏi trẻ: + Con gì đây? + Đây là con gì? Con voi đâu? + Đây là cái gì? (cái vòi) + Còn đây là cái gì? + Vòi voi dùng để làm gì? + Con voi sống ở đâu? - Cô hỏi nhiều trẻ lên nói và trả lời. - Khái quát: * Con khỉ: Tương tự như con voi. - Ngoài con khỉ và con voi còn có con hươu, con nai, con sư tử,...cũng là những con vật sống trong rừng. * GD: Trẻ yêu quý và bảo vệ các con vật. 2.2. Củng cố * TC1: Ai nhanh hơn - Cách chơi: + Lần 1: Khi cô yêu cầu trẻ tìm con vật nào thì trẻ tìm giơ lên và nói tên con vật đó. + Lần 2: Cô nói đặc điểm của con vật nào thì trẻ giơ và nói nhanh tên con đó theo yêu cầu của cô.

			<p>* TC2: Về rừng: - Cách chơi: Mỗi trẻ sẽ lấy một lô tô con vật mà trẻ thích cầm tay. Cô cho trẻ đi theo bài hát đố bạn khi có hiệu lệnh về rừng trẻ phải tìm đúng khu rừng có con vật. - Cô nhận xét trẻ chơi</p> <p>3. Kết thúc: - Nhận xét khen trẻ.</p>
Đánh giá/ Nhận xét			
Chỉnh sửa			

Thứ tư ngày 17/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Âm nhạc: DH: Voi làm xiếc TCÂN: Thi xem ai nhanh	1. Kiến thức: - Trẻ biết tên và hiểu nội dung bài hát "Voi làm xiếc". - Trẻ biết chơi trò chơi âm nhạc "Thi xem ai nhanh". 2. Kỹ năng: - Trẻ hát được theo cô từ đầu đến cuối bài hát. - Trẻ biết hát đúng lời, hát đúng giai điệu. - Rèn kỹ năng ghi nhớ, quan sát cho trẻ. - Trẻ biết cách chơi trò chơi âm nhạc 3. Thái độ: - Trẻ thích hát, thích tham gia	1. Đồ dùng của cô: - Nhạc bài hát: "Voi làm xiếc". - Hình ảnh một số các con vật trên máy. - Xắc xô. - Mũ âm nhạc, mũ chụp kín. 2. Đồ dùng của trẻ: - Ghế ngồi. - Xắc xô, mõ, phách, trống...	1. Ổn định tổ chức: - Cô và trẻ chơi trò chơi "Con voi" + Cô và các con vừa chơi trò chơi gì? - Cô trò chuyện dẫn dắt vào bài. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: 2.1. NDTT: Dạy hát: "Voi làm xiếc" của tác giả Phan Hiền - Cô giới thiệu tên bài hát: "Voi làm xiếc". - Cô hát cho trẻ nghe lần 1: Kết hợp cử chỉ điệu bộ. - Cô vừa hát bài hát gì? - Cô hát lần 2: Hát to rõ ràng kết hợp với nhạc. + Bài hát nói về con vật gì? + Giới thiệu nội dung bài hát. - Giáo dục: Biết chăm sóc bảo vệ các con vật. Và tránh xa những con vật nguy hiểm. - Cô hát lần 3: Cho trẻ nghe kết hợp với nhạc. - Cô bắt nhịp trẻ hát cùng cô 2-3 lần. - Cô chú ý lắng nghe, sửa sai về từ và giai điệu bài hát. - Cô khen ngợi, động viên khuyến khích trẻ. - Mời tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát. 2.2. TCÂN: Thi xem ai nhanh - Cô giới thiệu trò chơi, hướng dẫn cách chơi: - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô nhận xét trẻ chơi. 3. Kết thúc: Cô nhận xét tiết học - Cho trẻ nối đuôi nhau vòng quanh lớp

	<p>các hoạt động cùng cô. - GD Biết chăm sóc bảo vệ các con vật.Và tránh xa những con vật nguy hiểm.</p>		
Đánh giá/ Nhận xét			
Chỉnh sửa			

Thứ năm ngày 18/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Làm quen văn học: Truyện: Hai chú dê (Đa số trẻ chưa biết)	1. Kiến thức: - Trẻ biết tên truyện “Hai chú dê”, tên các nhân vật: 2 chú dê con, bác bò vàng - Trẻ hiểu nội dung câu chuyện: Vì không chịu nhường nhau nên 2 chú dê bị ngã xuống sông và không làm được việc của mình. - Trẻ biết được hành động và lời nói của các nhân vật trong truyện. 2. Kỹ năng: - Trẻ trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng.	1. Đồ dùng của cô: - Nhạc bài: "Đố bạn" - Bài giảng trên máy. - Rối tay, xa bàn kể truyện 2. Đồ dùng của trẻ: - Ghế ngồi. - Tâm thế thoải mái	1. Ổn định tổ chức: - Cô và trẻ hát bài: "Đố bạn" - Cô trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài học. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: 2.1. Cô giới thiệu tên chuyện : “Hai chú dê” 2.2. Cô kể truyện: - <i>Cô kể lần 1: Kể bằng cử chỉ, điệu bộ.</i> + Cô kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì? + Trong truyện có những nhân vật nào? - <i>Cô kể lần 2: Kết hợp hình ảnh minh họa trên máy tính. Giới thiệu nội dung câu chuyện.</i> + Cô kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì? + Trong truyện có những ai? 2.3. Đàm thoại, trích dẫn, giảng giải nội dung * <i>Trích dẫn: "Một buổi sáng ...nho nhot"</i> + Một chú dê đã nói như thế nào? + Chú dê kia đã nói gì? * <i>Trích dẫn: "Hai chú dê chẳng ..."</i> + Hai chú dê bị làm sao? * <i>Trích dẫn: "Bác bò vàng ..."</i> + Bác nói gì với 2 chú dê? + Khi nghe bác bò vàng nói cả 2 chú dê đã làm gì? - Giáo dục trẻ biết chơi đoàn kết, yêu thương, nhường nhịn với các bạn. - Lần 3: Diễn đối: "Hai chú dê" + Cô cho trẻ nhắc lại tên truyện.

	<p>- Trẻ thực hiện được một số hành động theo nội dung truyện: Xin lỗi</p> <p>3. Thái độ:</p> <p>- Trẻ hứng thú nghe cô kể chuyện và tham gia kể chuyện cùng cô.</p> <p>- Giáo dục trẻ biết quan tâm, yêu thương và nhường nhịn.</p>		<p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét giờ học và cho trẻ ra ngoài chơi.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>			
<p>Chỉnh sửa</p>			

Thứ sáu ngày 19/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động tạo hình: Tô màu con chim (Tiết mẫu)	1. Kiến thức: - Trẻ nhận biết được tên gọi, đặc điểm của con chim. - Biết nhận biết được màu và tô màu cho con chim. 2. Kỹ năng: - Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay. - Rèn khả năng cầm bút và di màu cho trẻ. 3. Thái độ: - Trẻ học ngoan, hứng thú tham gia các hoạt động của cô. - Biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.	1. Đồ dùng của cô: - Tranh mẫu. - Nhạc nhẹ nhàng. - Giá trẻ sản phẩm. 2. Đồ dùng của trẻ: - Mỗi trẻ 1 vở tạo hình. - Bút sáp màu đủ cho trẻ.	1. Ổn định tổ chức: - Cô và trẻ chơi trò chơi: Con chim. - Cô trò chuyện và dẫn dắt trẻ vào bài. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức : 2.1. Quan sát tranh: - Cô cho trẻ quan sát bức tranh tô màu con chim: + Cô có bức tranh gì đây? Đây là con gì? + Con chim có màu gì? + Để có bức tranh con chim đẹp này cô tô như thế nào? 2.2. Cô tô mẫu: - Cô tô mẫu cho trẻ xem lần 1 không phân tích cách làm. - Cô tô mẫu lần 2 phân tích cách tô: Cô cầm bút bằng tay phải cầm bằng 3 đầu ngón tay, tay trái cô giữ vở, cô tô nhẹ nhàng từ trên xuống dưới, tô đều tay không chồm ra ngoài. - Cho trẻ làm thao tác trên không cùng cô. 2.3. Trẻ thực hiện: - Cô quan sát và hướng dẫn trẻ tô hoàn thiện bức tranh con chim + Con đang làm gì? Con tô như thế nào? - Giúp đỡ trẻ còn lúng túng về cách làm. 2.4. Trưng bày sản phẩm, nhận xét: - Cả lớp lên trưng bày sản phẩm. - Cho trẻ nhận xét bài của bạn. - Cô tuyên dương những bạn làm đẹp, động viên những trẻ chưa làm xong.

			3. Kết thúc: - Nhận xét tuyên dương trẻ chuyển hoạt động
Đánh giá/ Nhận xét			
Chỉnh sửa			

Thứ hai ngày 22/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động: VĐCB: Bật xa (10-20 cm) (VĐÔ) TCVĐ: Mèo và chim sẻ</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ nhớ tên bài tập: Bật xa - Trẻ biết chơi trò chơi “Mèo và chim sẻ” - củng cố kiến thức “Bật xa” cho trẻ</p> <p>2. Kỹ năng: - Trẻ biết nhún hai chân bật xa theo yêu cầu của cô. - Rèn khả năng chú ý, quan sát cho trẻ. - Phối hợp với bạn để chơi TCVĐ "Mèo và chim sẻ".</p> <p>3. Thái độ: - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.</p>	<p>1. Đồ dùng của cô: - 2 dòng suối rộng 15- 20 cm - Nhạc bài : KĐ, BTPCC, HT. - Mũ mèo</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ: - Ghế ngồi - Trang phục của cô và trẻ gọn gàng. - Mũ chim sẻ</p>	<p>1. Ổn định tổ chức: - Cô và trẻ cùng chơi trò chơi "Con chim" - Dẫn dắt vào bài.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức: 2.1. Khởi động: (Tập trên nền nhạc bài hát Đoàn tàu nhỏ xíu) Cho trẻ đi thành vòng tròn (Cô đi cùng chiều với trẻ) Kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi nhanh, đi thường, chạy chậm, đi thường, dừng lại đứng thành vòng tròn. 2.2. Trọng động: * BTPTC: (Tập trên nền nhạc bài hát Nắng sớm) - ĐT 1: Tay vai: Hai tay đưa lên cao, hạ xuống (6Lx 2N) - ĐT 2: Bụng lườn: Nghiêng người sang 2 bên (4Lx2N) - ĐT 3: Chân: Ngồi xuống, đứng lên (4Lx2N) * VĐCB: Bật xa (15- 20cm) - Cô gọi hỏi trẻ tên bài tập. - Mời một trẻ lên tập. Cô quan sát và cho trẻ nhận xét - Cô tập mẫu kết hợp phân tích: TTCB Đứng tự nhiên , 2 tay chống hông. Khi có hiệu lệnh “ Bật” cô nhún chân bật mạnh qua dòng suối. - Cho Trẻ lần lượt lên tập + Lần 1: Cho 2- 4trẻ tập/ 1 lần + Lần 2 : Cho 3 - 6 trẻ tập/ 1 lần + Lần 3: Chia thành 2 nhóm lên tập - Cô hỏi trẻ lại tên bài tập và nhắc lại tên bài tập. * TCVĐ: Mèo và chim sẻ - Cô giới thiệu tên trò chơi, hướng dẫn trẻ cách chơi.</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần - Nhận xét trẻ chơi <p>2.3. Hồi tĩnh: (Tập trên nền nhạc chim mẹ chim con)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ làm các chú chim bay nhẹ nhàng <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, chuyển hoạt động
Đánh giá/ Nhận xét			
Chỉnh sửa			

Thứ ba ngày 23/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động nhận biết: HDVĐV Xếp chuồng cho con vật</p>	<p>1. Kiến thức - Trẻ nhận biết và phân biệt màu sắc của đồ chơi - Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh để tạo thành chuồng 2. Kỹ năng - Trẻ có kỹ năng xếp cạnh, xếp chồng - Rèn khả năng ghi nhớ có chủ định cho trẻ. 3. Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia vào giờ học - Qua bài học giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.</p>	<p>1. Đồ dùng của cô - Nhạc bài hát “ Gà trống mèo con và cún con” - Sản phẩm mẫu của cô 2. Đồ dùng của trẻ: - Mỗi trẻ một rổ đồ chơi các khối hình</p>	<p>1. Ổn định tổ chức - Cô và trẻ cùng hát : “Gà trống mèo con và cún con” +Hỏi trẻ tên bài hát? +Bài hát có nhắc tới con gì? - Trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức 2.1. Hoạt động với đồ vật - Cô đưa sản phẩm mẫu ra hỏi trẻ: + Cái gì đây?(Chuồng gà ạ) + Đây là cái gì?(Mái) +Mái chuồng hình gì?Màu gì? (<i>Gọi nhiều trẻ trả lời</i>) + Còn đây là gì?(Thân) +Thân chuồng hình gì?(<i>Gọi nhiều trẻ lên nói</i>) - Cô giơ chuồng ra và hỏi: + Chuồng gà xếp như thế nào? + Hình gì ở trên? + Hình gì ở dưới? 2.2. Cô làm mẫu: - Cô xếp lần 1.không giải thích. + Cô vừa làm gì? - Cô xếp lần 2 kết hợp phân tích: 2.3. Trẻ thực hiện - Cho về nhóm ngồi thực hiện - Cô bao quát và hướng dẫn trẻ + Con đang làm gì? + Con xếp như thế nào?</p>

			3. Kết thúc: - Nhận xét tiết học - Cho trẻ làm đoàn tàu đi xung quan lớp.
Đánh giá/ Nhận xét			
Chỉnh sửa			

Thứ tư ngày 24/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Âm nhạc: VĐMH: Chim mẹ chim con NH: Con chim non	1. Kiến thức - Trẻ nói được tên bài VĐTN bài hát “Chim mẹ chim con”. - Trẻ biết giai điệu của bài “Chim mẹ chim con”: Nhẹ nhàng - Trẻ thuộc bài hát “Chim mẹ chim con” - Trẻ biết tên bài nghe hát “Con chim non”. Biết nội dung bài nghe hát 2. Kỹ năng: - Rèn kỹ năng hát đúng lời bài hát, đúng giai điệu - Vận động minh họa nhịp	1. Đồ dùng của cô: - Nhạc bài hát “Chim mẹ chim con”, “Con chim non”. 2. Đồ dùng của trẻ: - Mũ chim - Ghế ngồi	1. Ổn định tổ chức: - Cô và trẻ cùng chơi trò chơi: "Con chim" - Cô dẫn dắt trẻ vào bài. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: 2.1 Dạy VĐMH "Chim mẹ chim con" tác giả: Đặng Nhất Mai - Cho trẻ nghe một đoạn nhạc bài hát “Chim mẹ chim con” - Các con vừa nghe một đoạn nhạc bài hát gì? - Cho cả lớp hát bài hát “Chim mẹ chim con” (1 lần). + Các con vừa hát bài gì? - Cô giới thiệu cách vận động theo nhạc bài hát - Cô vận động mẫu lần 1 + Cô vừa làm gì? - Cô vận động mẫu lần 2. + Cô giới thiệu các động tác vận động trong bài hát. - Cô vận động mẫu lần 3: Nhấn mạnh động tác khó. - Cô cho cả lớp vận động 2 - 3 lần cùng cô - Tổ, nhóm, cá nhân vận động. - Cô chú ý bao quát động viên khuyến khích và sửa sai cho trẻ - Cả lớp vận động lại cùng cô. 2.2 Nghe hát "Con chim non" Tác giả: Lý Trọng - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả - Cô hát lần 1 cho trẻ nghe. + Cô vừa hát cho các con nghe bài gì? - Cô hát lần 2 cùng với cô phụ kết hợp với các động tác minh

	<p>nhàng - Trẻ lắng nghe trọn vẹn bài hát và hưởng ứng theo giai điệu bài nghe hát. 3. Thái độ: - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.</p>		<p>họa. - Cô giảng nội dung bài hát cho trẻ hiểu. - Lần 3 cô hát mời trẻ hưởng ứng cùng cô 3. Kết thúc: Nhận xét khen trẻ.</p>
Đánh giá/ Nhận xét			
Chỉnh sửa			

Thứ năm ngày 25/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen văn học: Thơ: Chim sâu (Đa số trẻ chưa biết)</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ biết tên bài thơ "Chim sâu", tên tác giả - Trẻ biết nội dung bài thơ: Về chú chim sâu chăm bắt sâu cho cây 2. Kỹ năng: - Biết trả lời đầy đủ, rõ ràng câu hỏi của cô. - Trẻ đọc thuộc bài thơ, đọc thơ rõ lời. 3. Thái độ: - Trẻ chú ý lắng nghe cô đọc thơ</p>	<p>1. Đồ dùng của cô: - Nhạc bài hát "Con chim non" - Giáo án Powerpoint. 2. Đồ dùng của trẻ: - Ghế ngồi</p>	<p>1. Ổn định tổ chức: - Cô cho trẻ hát bài hát "Con chim non" - Cô trò chuyện, dẫn dắt trẻ vào bài. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: 2.1. Cô giới thiệu tên bài thơ. 2.2. Cô đọc diễn cảm. - Cô đọc diễn cảm bài thơ lần 1: Hỏi trẻ tên bài thơ? - Cô đọc diễn cảm bài thơ lần 2 + Tranh minh họa nội dung bài thơ + Hỏi trẻ: Tên bài thơ? + Cô giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về chú chim sâu chăm bắt sâu cho cây 2.3. Đàm thoại, trích dẫn: - Cô vừa đọc bài thơ gì? - Chú chim sâu trong bài thơ có dáng vẻ như thế nào? * Trích dẫn: "Chim sâu ...xinh xinh" - Chú chim sâu chăm chỉ làm gì? * Trích dẫn: "Chăm nhặt ...lá" - Chim sâu được cây yêu như thế nào? * Trích dẫn "Cây yêu ...đấy" - Bạn chim sâu có đáng yêu không? - GD trẻ: Trẻ biết chăm chỉ làm việc sẽ được yêu quý giống chú chim. - Lần 3: Kết hợp giáo án Powerpoint. 2.4. Dạy trẻ đọc thơ: - Cả lớp đọc thơ cùng cô 2- 3 lần.</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc. (Khi trẻ đọc cô khuyến khích, động viên, chú ý sửa sai cho trẻ, rèn trẻ có năng khiếu và trẻ yếu) - Cô đọc lại bài thơ 1 lần hoặc cho 1 trẻ khá đọc lại 1 lần. - Cô và trẻ đọc lại bài thơ 1 lần. - Hỏi lại tên bài thơ <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, động viên khen ngợi trẻ.
Đánh giá/ Nhận xét			
Chỉnh sửa			

Thứ sáu ngày 26/04/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình: Tranh trí cánh bướm (Đề tài)</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ biết đặc điểm của cánh bướm, có thể gọi tên sản phẩm của mình. - Trẻ biết in cánh bướm bằng cách chấm ngón tay vào màu nước. 2. Kỹ năng: - Rèn kỹ năng in vân tay sử dụng màu nước khéo léo. - Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay, sáng tạo cho trẻ. - Phát triển khả năng chú ý và ghi nhớ có chủ đích.</p>	<p>1. Đồ dùng của cô: - Tranh mẫu in vân tay trang trí cánh bướm. - Tranh hướng dẫn trẻ làm 2 tranh. - Khăn ướt. 2. Đồ dùng của trẻ: - Mỗi trẻ một vở tạo hình và màu nước - Khăn ướt. - Bàn ghế cho trẻ ngồi.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức: - Cô cho trẻ hát và vận động bài "Kìa con bướm vàng" 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: 2.1. Quan sát tranh, đàm thoại: - Cô cho trẻ quan sát các tranh trang trí cánh bướm (Tranh trang trí cánh bướm từ 2 màu đỏ - vàng, xanh - đỏ. Từ 3 màu (Xanh - vàng - đỏ) - Hỏi trẻ: + Tranh về con gì? + Đây là cái gì? + Cánh bướm được trang trí như thế nào? + Cô làm như thế nào để trang trí cánh bướm? - Cô hướng dẫn kỹ năng dùng ngón tay chấm màu và in trang trí cánh bướm 2.2. Hỏi ý tưởng trẻ: - Con trang trí cánh bướm bằng màu nào? - Con chấm màu bằng cách nào? - Chấm màu xong con làm gì? - Để tay sạch sau khi in con phải làm gì? - Khi màu chưa khô con có được gấp vở vào không? 2.3. Trẻ thực hiện: Cho trẻ về từng nhóm thực hiện. + Con đang làm gì? + Con in như thế nào? - Cô theo dõi và hướng dẫn trẻ làm, cô động viên, khen ngợi trẻ.</p>

	<p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động. - Trẻ yêu quý sản phẩm do mình làm ra. 		<p>2.4. Trưng bày, nhận xét sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho các con làm gì? - Mời 1 - 2 trẻ giới thiệu về bài làm của trẻ dưới sự gợi ý của cô - Cô gợi ý trẻ nhận xét bài của bạn: Con thích bài của bạn nào? Vì sao con thích? Bạn in như thế nào? - Cô nhận xét chung (Các bài đẹp, chưa đẹp), khen và động viên trẻ. <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ vận động bài: "Kìa con bướm vàng" chuyển hoạt động.
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>			
<p>Chỉnh sửa</p>			